

THE STATUS OF REGULAR ASSESSMENT OF STUDENTS' LEARNING RESULTS IN THE DIRECTION OF CAPACITY DEVELOPMENT IN SECONDARY HIGH SCHOOLS IN PHAN RANG - THAP CHAM CITY, NINH THUAN PROVINCE

Nguyen The Binh

Department of Education and Training of Phan Rang - Thap Cham city

ARTICLE INFO	ABSTRACT
Received: 27/6/2023	Stemming from the need for regular assessment of students' learning outcomes in the direction of capacity development, this study was conducted to survey and evaluate the status of regularly assessing students' learning outcomes in the direction of capacity development in junior high schools in Phan Rang - Thap Cham city, Ninh Thuan province. The study surveyed in 435 people, including 14 leaders and 421 teachers. Research results show that the regular assessment of students' learning outcomes in the direction of capacity development in junior high schools in this city is basically done well. In addition, some contents in the regular assessment of students' learning outcomes in the direction of capacity development have not been fully implemented or have not been implemented effectively, that is: assessment through students' learning records; combination of teacher assessment and student self-assessment and peer assessment. The results of this study are the basis for proposing appropriate measures to improve the effectiveness of regular assessment of students' learning outcomes in the direction of capacity development in these local junior high schools next time.
Revised: 12/9/2023	
Published: 12/9/2023	
KEYWORDS	
Assessment	
Regular assessment	
Learning outcomes	
Capacity	
Capacity development	

THỰC TRẠNG ĐÁNH GIÁ THƯỜNG XUYÊN KẾT QUẢ HỌC TẬP CỦA HỌC SINH THEO HƯỚNG PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC Ở CÁC TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ THÀNH PHỐ PHAN RANG - THÁP CHÀM, TỈNH NINH THUẬN

Nguyễn Thế Bình

Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Phan Rang - Tháp Chàm

THÔNG TIN BÀI BÁO	TÓM TẮT
Ngày nhận bài: 27/6/2023	Xuất phát từ sự cần thiết của đánh giá thường xuyên kết quả học tập của học sinh theo hướng phát triển năng lực, nghiên cứu này được thực hiện nhằm khảo sát thực trạng đánh giá thường xuyên kết quả học tập của học sinh theo hướng phát triển năng lực ở các trường trung học cơ sở tại thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận. Nghiên cứu được khảo sát trên 435 người, bao gồm 14 lãnh đạo và 421 giáo viên. Kết quả nghiên cứu cho thấy, đánh giá thường xuyên kết quả học tập của học sinh theo hướng phát triển năng lực ở các trường trung học cơ sở tại thành phố này về cơ bản được thực hiện tốt. Bên cạnh đó, một số nội dung trong đánh giá thường xuyên kết quả học tập của học sinh theo hướng phát triển năng lực chưa được triển khai triệt để hoặc triển khai chưa đạt hiệu quả, đó là: đánh giá qua hồ sơ học tập của học sinh; kết hợp đánh giá của giáo viên và tự đánh giá, đánh giá đồng đẳng của học sinh. Kết quả nghiên cứu này là cơ sở đề ra các biện pháp phù hợp nhằm cải thiện hiệu quả của đánh giá thường xuyên kết quả học tập của học sinh theo hướng phát triển năng lực ở các trường trung học cơ sở tại địa phương này trong thời gian tới.
Ngày hoàn thiện: 12/9/2023	
Ngày đăng: 12/9/2023	
TỪ KHÓA	
Đánh giá	
Đánh giá thường xuyên	
Kết quả học tập	
Năng lực	
Phát triển năng lực	

DOI: <https://doi.org/10.34238/tnu-jst.8226>

Email: binhthe892@gmail.com

1. Giới thiệu

Đổi mới căn bản hình thức và phương pháp thi, kiểm tra và đánh giá (ĐG) kết quả giáo dục (GD) là một trong những nhiệm vụ, giải pháp được Đảng cộng sản Việt Nam [1] xác định cụ thể, rõ ràng tại Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013: Đổi mới căn bản hình thức và phương pháp thi, kiểm tra và ĐG kết quả GD, bảo đảm trung thực, khách quan... Phối hợp sử dụng kết quả ĐG trong quá trình học với đánh giá cuối kỳ, cuối năm học; ĐG của người dạy với tự ĐG của người học; ĐG của nhà trường với ĐG của gia đình và của xã hội. Nội dung này được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam [3] cụ thể hóa tại Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28/11/2014 về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông: Đổi mới căn bản phương pháp ĐG chất lượng GD theo hướng hỗ trợ phát triển phẩm chất và năng lực học sinh (HS); phản ánh mức độ đạt chuẩn quy định trong chương trình; cung cấp thông tin chính xác, khách quan, kịp thời cho việc điều chỉnh hoạt động dạy, hướng dẫn hoạt động học nhằm nâng cao dần năng lực HS. Thực hiện chủ trương đổi mới của Đảng và Nhà nước, Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) [4] – [7] ban hành các văn bản hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông, trong đó yêu cầu đổi mới phương pháp, hình thức kiểm tra, ĐG theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất của HS. Theo đó, ĐG kết quả học tập (KQHT) không chỉ còn dừng lại ở kiểm tra kết quả tiếp thu kiến thức mà quan tâm đến việc hình thành và phát triển phẩm chất, năng lực cho HS, là quá trình thu thập thông tin, phân tích và xử lý thông tin, giải thích thực trạng việc đạt mục tiêu GD, tìm hiểu nguyên nhân, ra những quyết định sư phạm giúp HS học tập ngày càng tiến bộ.

Trong những năm gần đây, hoạt động ĐG KQHT của HS ở Việt Nam có những phát triển mới, với những thay đổi căn bản cả về triết lý, quan điểm, phương pháp và các hoạt động quản lý cụ thể. Đó là xu hướng ĐG theo hướng tiếp cận năng lực của người học. Theo đó, nội dung ĐG KQHT của HS bao gồm: các yêu cầu cần đạt về kiến thức, kỹ năng, thái độ của HS thể hiện qua các môn học, các hoạt động GD và khả năng vận dụng những kiến thức, kỹ năng đã học để giải quyết vấn đề thực tiễn trong cuộc sống hay còn gọi là năng lực thực hiện. Ở đây, năng lực thực hiện biểu hiện ở 03 năng lực chung (năng lực tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo) và 07 năng lực đặc thù (năng lực ngôn ngữ, năng lực tính toán, năng lực khoa học, năng lực công nghệ, năng lực tin học, năng lực thẩm mỹ, năng lực thể chất) [2]. Trong thực tế, theo nhận định của các chuyên gia GD [8] – [13], ở Việt Nam hiện nay, hoạt động ĐG KQHT của HS hiện vẫn đang tồn tại nhiều bất cập. Tuy chủ trương đổi mới dạy học (DH) và ĐG KQHT của HS theo hướng tiếp cận năng lực đã được Bộ GDĐT quán triệt, chỉ đạo thực hiện trong nhiều năm qua; song, hoạt động ĐG KQHT của HS theo hướng tiếp cận năng lực chưa được thực hiện một cách triệt để và có hiệu quả; chưa thực hiện đúng mục tiêu của ĐG; ĐG vì việc học và ĐG như là việc học.

Bài viết đúc kết từ kết quả nghiên cứu lý luận, kết hợp nghiên cứu thực trạng đánh giá thường xuyên (ĐGTX) KQHT của HS theo hướng phát triển năng lực ở các trường trung học cơ sở (THCS) tại thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận. Kết quả nghiên cứu là cơ sở để đề xuất biện pháp khắc phục những hạn chế, bất cập trong ĐGTX KQHT của HS theo hướng phát triển năng lực, nhằm nâng cao chất lượng DH, thúc đẩy quá trình đổi mới căn bản, toàn diện GDĐT của địa phương này.

2. Phương pháp nghiên cứu

Người nghiên cứu thực hiện khảo sát, đánh giá thực trạng ĐGTX KQHT của HS theo hướng phát triển năng lực tại 08 trường THCS và 01 trường phổ thông liên cấp tại thành phố Phan Rang - Tháp Chàm. Tổng số người tham gia khảo sát là 435 (14 lãnh đạo và 421 GV). Trình độ đào tạo của mẫu khảo sát (chuẩn và trên chuẩn theo quy định của Luật Giáo dục 2019) đạt 91,7%. Thâm niên trên 20 năm công tác trong ngành GDĐT của mẫu khảo sát chiếm tỷ lệ 57,7%.

Khảo sát được thực hiện nhằm thu thập thông tin đánh giá của cán bộ quản lý (CBQL), giáo viên (GV) về: (1) nhận thức của đội ngũ đối với ĐGTX KQHT của HS theo hướng phát triển năng lực; (2) mức độ GV thực hiện các mặt của ĐGTX KQHT của HS (mục tiêu, nội dung, phương pháp, công cụ, quy trình ĐG). Phiếu khảo sát được thiết kế gồm 03 phần: (1) 03 câu hỏi về thông

tin cá nhân; (2) 25 câu hỏi đóng thiết kế theo thang đo Likert gồm 05 mức độ; (3) 01 câu hỏi mở thu thập ý kiến đề xuất, kiến nghị có liên quan đến những nội dung khảo sát. Câu hỏi mở được sử dụng nhằm mục đích bổ sung, củng cố thông tin thu được từ các câu hỏi đóng. Các mức thang đo đối với 25 câu hỏi đóng được tính chênh lệch trung bình cộng giữa các mức độ đo; điểm chênh lệch giữa mỗi mức độ là: $(4 - 0):5 = 0,80$. Điểm trung bình (ĐTB) tương ứng ở các mức độ là: Rất không đồng ý/Chưa thực hiện: $0,01 \rightarrow 0,80$; Không đồng ý/Yếu: $0,81 \rightarrow 1,60$; Đồng ý/Trung bình: $1,61 \rightarrow 2,50$; Khá đồng ý/Khá: $2,51 \rightarrow 3,20$; Rất đồng ý/Tốt: $3,21 \rightarrow 4,0$. Các số liệu thu thập được từ phiếu khảo sát được phân tích và xử lý bằng phần mềm thống kê SPSS phiên bản 16.0.

3. Kết quả và bàn luận

3.1. Nhận thức của CBQL, GV về sự cần thiết của ĐGTX KQHT của HS theo hướng phát triển năng lực

Kết quả khảo sát nhận thức của CBQL, GV về sự cần thiết của ĐGTX KQHT của HS theo hướng phát triển năng lực được thể hiện ở bảng 1. Kết quả tại bảng 1 cho thấy, CBQL, GV nhận thức tốt (Khá đồng ý) về sự cần thiết của ĐGTX KQHT của HS theo hướng phát triển năng lực (ĐTB chung = 2,80). Sự cần thiết đó là: ĐGTX KQHT của HS theo hướng phát triển năng lực để thực hiện đúng nguyên lý GD “học đi đôi với hành”, để phù hợp với xu thế phát triển của thế giới, để đáp ứng yêu cầu đổi mới GD Việt Nam.

Bảng 1. Nhận thức của CBQL, GV về sự cần thiết của ĐGTX KQHT của HS theo hướng phát triển năng lực

Nội dung	ĐTB	ĐLC	Mức độ	Thứ bậc
1. Đánh giá thường xuyên kết quả học tập của học sinh theo hướng phát triển năng lực để thực hiện đúng nguyên lý giáo dục “học đi đôi với hành”	2,55	0,453	Khá đồng ý	3
2. Đánh giá thường xuyên kết quả học tập của học sinh theo hướng phát triển năng lực để phù hợp với xu thế phát triển giáo dục của thế giới	2,92	0,527	Đồng ý	2
3. Đánh giá thường xuyên kết quả học tập của học sinh theo hướng phát triển năng lực để đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục Việt Nam	2,94	0,531	Khá đồng ý	1
ĐTB chung	2,80		Khá đồng ý	

Ghi chú: ĐTB: điểm trung bình; ĐLC: độ lệch chuẩn.

3.2. Mức độ GV đạt được mục tiêu của ĐGTX KQHT của HS theo hướng phát triển năng lực

Kết quả đánh giá của CBQL, GV về mức độ GV đạt được mục tiêu của ĐGTX KQHT của HS theo hướng phát triển năng lực được thể hiện ở bảng 2. Qua bảng 2 cho thấy, CBQL, GV đánh giá cao mức độ GV đạt được mục tiêu của ĐGTX KQHT của HS theo hướng phát triển năng lực. Mức đánh giá **Tốt** (ĐTB = 3,32) khẳng định GV đạt được mục tiêu của ĐGTX KQHT của HS theo hướng phát triển năng lực. Đặc biệt, mức độ GV đạt được mục tiêu “ĐG vì sự tiến bộ của HS so với chính bản thân họ” được CBQL, GV đánh giá ở mức cao nhất. Kết quả này không giống như kết quả nghiên cứu “*Thực trạng quản lý hoạt động đánh giá thường xuyên kết quả học tập của học sinh trung học cơ sở tại huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang*” của các tác giả Phí Đình Khương và Vũ Trí Tuyên [13]; đây là tín hiệu phấn khởi trong đổi mới ĐG KQHT của HS theo hướng phát triển năng lực ở địa phương Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

Bảng 2. Đánh giá của CBQL, GV về mức độ GV đạt được mục tiêu của ĐGTX KQHT của HS theo hướng phát triển năng lực

Nội dung	ĐTB	ĐLC	Mức độ	Thứ bậc
1. Đánh giá sự tiến bộ của học sinh so với chính bản thân họ	3,65	0,521	Tốt	1
2. Khuyến khích, động viên học sinh học tập	3,44	0,553	Tốt	2
3. Học sinh vận dụng được kiến thức, kỹ năng đã học vào giải quyết vấn đề thực tiễn của cuộc sống	2,83	0,524	Khá	4
4. Cung cấp thông tin phản hồi; là cơ sở để giáo viên điều chỉnh hoạt động dạy, học sinh điều chỉnh hoạt động học	3,37	0,506	Tốt	3
ĐTB chung	3,32		Tốt	

3.3. Mức độ GV thực hiện các nội dung ĐGTX KQHT của HS theo hướng phát triển năng lực

Bảng 3 là kết quả đánh giá của CBQL, GV về mức độ GV thực hiện các nội dung ĐGTX KQHT của HS theo hướng phát triển năng lực. Kết quả cho thấy, CBQL, GV đánh giá cao mức độ GV thực hiện các nội dung ĐGTX KQHT của HS theo hướng phát triển năng lực. Mức đánh giá **Tốt** (ĐTB = 3,24) khẳng định GV thực hiện tốt các nội dung ĐGTX KQHT của HS theo hướng phát triển năng lực. Đặc biệt, 2 nội dung cốt lõi trong ĐGTX KQHT của HS “ĐG quá trình học tập của HS (sự tích cực, chủ động tham gia các hoạt động học tập; sự hứng thú, tự tin, trách nhiệm khi thực hiện các hoạt động học tập cá nhân, nhiệm vụ hợp tác nhóm...)” và “ĐG sự hình thành, phát triển năng lực đặc thù (ngôn ngữ, tính toán, khoa học, công nghệ, tin học, thẩm mỹ, thể chất), biểu hiện cụ thể qua từng môn học” được CBQL, GV đánh giá ở mức rất cao.

Bảng 3. Đánh giá của CBQL, GV về mức độ GV thực hiện các nội dung ĐGTX KQHT của HS theo hướng phát triển năng lực

Nội dung	ĐTB	DLC	Mức độ	Thứ bậc
1. Đánh giá quá trình học tập của học sinh (sự tích cực, chủ động tham gia các hoạt động học tập; sự hứng thú, tự tin, trách nhiệm khi thực hiện các hoạt động học tập cá nhân, nhiệm vụ hợp tác nhóm...)	3,52	0,533	Tốt	2
2. Đánh giá sự tiến bộ của học sinh, đáp ứng yêu cầu cần đạt và biểu hiện cụ thể về các thành phần năng lực của từng môn học	2,95	0,483	Khá	3
3. Đánh giá sự hình thành, phát triển năng lực chung (tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo)	2,92	0,428	Khá	4
4. Đánh giá sự hình thành, phát triển năng lực đặc thù (ngôn ngữ, tính toán, khoa học, công nghệ, tin học, thẩm mỹ, thể chất), biểu hiện cụ thể qua từng môn học	3,58	0,510	Tốt	1
ĐTB chung	3,24		Tốt	

3.4. Mức độ GV thực hiện các phương pháp, công cụ ĐGTX KQHT của HS theo hướng phát triển năng lực

Kết quả đánh giá của CBQL, GV về mức độ GV thực hiện các phương pháp, công cụ ĐGTX KQHT của HS theo hướng phát triển năng lực được thể hiện ở Bảng 4.

Bảng 4. Đánh giá của CBQL, GV về mức độ GV thực hiện các phương pháp, công cụ ĐGTX KQHT của HS theo hướng phát triển năng lực

Nội dung	ĐTB	DLC	Mức độ	Thứ bậc
1. Đánh giá bằng quan sát kỹ năng, thái độ của học sinh trong quá trình thực hiện nhiệm vụ học tập	3,55	0,431	Tốt	2
2. Đánh giá sản phẩm học tập của học sinh (thí nghiệm, thực hành, dự án...)	3,24	0,459	Tốt	3
3. Đánh giá thông qua vấn đáp (câu hỏi gợi mở, câu hỏi củng cố, câu hỏi kiểm tra)	2,92	0,507	Khá	4
4. Đánh giá qua hồ sơ học tập	1,68	0,471	Trung bình	7
5. Đánh giá thông qua bài kiểm tra viết (tự luận, trắc nghiệm khách quan)	3,74	0,453	Tốt	1
6. Đánh giá của giáo viên kết hợp với tự đánh giá và đánh giá đồng đẳng của học sinh	2,32	0,497	Trung bình	6
7. Sử dụng đa dạng các loại công cụ đánh giá (phiếu quan sát, phiếu hỏi, phiếu đánh giá theo tiêu chí/Rubrics, phiếu tự đánh giá...)	2,55	0,471	Khá	5
ĐTB chung	2,86		Khá	

Kết quả tại bảng 4 cho thấy, CBQL, GV đánh giá khá cao mức độ giáo viên thực hiện các phương pháp, công cụ ĐGTX KQHT của HS theo hướng phát triển năng lực. Mức đánh giá **Khá** (ĐTB = 2,86) khẳng định GV thực hiện khá các phương pháp, công cụ ĐGTX KQHT của HS theo hướng phát triển năng lực. Riêng 2 nội dung (ĐG qua hồ sơ học tập và ĐG của GV kết hợp với tự ĐG và ĐG đồng đẳng của HS) không nhận được đánh giá cao. Cả 2 nội dung này nhận

được mức đánh giá **Trung bình**. Điều này chứng minh 2 công cụ ĐG (hồ sơ học tập và ĐG của GV kết hợp ĐG của HS) chưa được triển khai triệt để ở các trường THCS tại thành phố này. Đây chính là hạn chế đòi hỏi các cấp quản lý phải tăng cường biện pháp cải thiện kịp thời để việc đổi mới ĐGTX KQHT của HS theo hướng phát triển năng lực được triển khai một cách đồng bộ, có hiệu quả.

3.5. Mức độ GV thực hiện quy trình ĐGTX KQHT của HS theo hướng phát triển năng lực

Bảng 5 là kết quả đánh giá của CBQL, GV về mức độ GV thực hiện quy trình ĐGTX KQHT của HS theo hướng phát triển năng lực. Qua bảng 5 cho thấy, CBQL, GV đánh giá cao mức độ GV thực hiện quy trình ĐGTX KQHT của HS theo hướng phát triển năng lực. Mức đánh giá **Tốt** (ĐTB = 3,48) khẳng định GV thực hiện tốt quy trình ĐGTX KQHT của HS theo hướng phát triển năng lực. Đây là thuận lợi cơ bản để thực hiện có hiệu quả ĐGTX KQHT của HS theo hướng phát triển năng lực ở các trường THCS tại địa phương này.

Bảng 5. Đánh giá của CBQL, GV về mức độ GV thực hiện quy trình ĐGTX KQHT của HS theo hướng phát triển năng lực

Nội dung	ĐTB	ĐLC	Mức độ	Thứ bậc
1. Xác định mục đích của đánh giá thường xuyên	3,57	0,511	Tốt	2
2. Lựa chọn phương pháp, công cụ đánh giá thường xuyên	3,34	0,456	Tốt	5
3. Tiến hành đánh giá thường xuyên	3,62	0,521	Tốt	1
4. Xử lý, phân tích kết quả đánh giá thường xuyên; giải thích sự tiến bộ của học sinh	3,55	0,541	Tốt	4
5. Xác nhận kết quả đánh giá thường xuyên dựa vào các thông tin định tính (các nhận xét, ghi chép...) hoặc dựa vào các thông tin định lượng (điểm bài kiểm tra viết, điểm thực hiện nhiệm vụ học tập...)	3,28	0,473	Tốt	7
6. Sử dụng kết quả đánh giá thường xuyên để ra quyết định cải thiện kịp thời hoạt động dạy học	3,42	0,438	Tốt	6
7. Thông báo kết quả đánh giá thường xuyên cho các bên liên quan (học sinh, cha mẹ học sinh, giáo viên chủ nhiệm lớp)	3,58	0,423	Khá	2
ĐTB chung	3,48		Tốt	

Bên cạnh dữ liệu định lượng thu được từ 25 câu hỏi đóng, câu hỏi mở cung cấp những thông tin bổ sung khá hữu ích. Có thể tóm lược dữ liệu định tính thu được từ câu hỏi mở thành những ý cơ bản như: ĐGTX KQHT của HS theo hướng phát triển năng lực rất cần thiết. ĐG này giúp phát huy tính chủ động, sáng tạo, tinh thần tự học của HS. Trong ĐGTX KQHT của HS theo hướng phát triển năng lực, GV được giao quyền tự chủ hoàn toàn trong thực hiện kế hoạch ĐG (chủ động, linh hoạt về thời gian, phương pháp, công cụ ĐG...). Tuy nhiên, việc tổ chức cho HS ĐG đồng đẳng gặp khó khăn bởi vì hầu hết các em chủ quan, ỷ lại vào thành viên duy nhất của nhóm (nhóm trưởng) trong thực hiện ĐG. Bên cạnh đó, một số đề xuất khá phù hợp được nêu ra từ câu hỏi mở. Để ĐGTX KQHT của HS theo hướng phát triển năng lực đạt hiệu quả hơn, cần đảm bảo: (1) GV được cung cấp bộ công cụ ĐG mẫu; (2) giảm số HS/lớp nhằm đảm bảo chặt chẽ, sâu sát hơn trong ĐG bằng quan sát hoạt động học của HS; (3) tăng cường hơn nữa công tác phối hợp giữa các bên liên quan trong ĐGTX KQHT của HS theo hướng phát triển năng lực (GV bộ môn, GV chủ nhiệm lớp, cha mẹ HS).

Tóm lại, qua kết quả khảo sát thực trạng ĐGTX KQHT của HS theo hướng phát triển năng lực, người nghiên cứu khẳng định: ĐGTX KQHT của HS theo hướng phát triển năng lực ở các trường THCS tại thành phố Phan Rang - Tháp Chàm được triển khai khá tốt. Tuy nhiên, bên cạnh những thành công bước đầu, một số công cụ trong ĐGTX KQHT của HS theo hướng phát triển năng lực ở địa phương này chưa được triển khai triệt để hoặc triển khai chưa đạt hiệu quả, cần tăng cường biện pháp cải thiện, đó là: ĐG qua hồ sơ học tập của HS; kết hợp ĐG của GV và tự ĐG, ĐG đồng đẳng của HS.

4. Kết luận

Kết quả nghiên cứu cho thấy, CBQL, GV ở các trường THCS tại thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận nhận thức đầy đủ và sâu sắc về sự cần thiết của ĐGTX KQHT của HS. Việc thực hiện các mặt của ĐGTX KQHT của HS theo hướng phát triển năng lực (mục tiêu, nội dung, phương pháp, công cụ, quy trình ĐG) được GV triển khai tốt. Bên cạnh đó, một số mặt trong ĐGTX KQHT của HS theo hướng phát triển năng lực còn một số hạn chế nhất định, cần tăng cường biện pháp cải thiện trong thời gian tới, đó là: việc khai thác, sử dụng các công cụ ĐG (ĐG qua hồ sơ học tập của HS; sự kết hợp ĐG của GV và tự ĐG, ĐG đồng đẳng của HS). Nếu áp dụng đồng bộ, triệt để những công cụ ĐG thì hiệu quả ĐGTX KQHT của HS theo hướng phát triển năng lực sẽ cải thiện nhiều hơn nữa. Bài viết có ý nghĩa thực tiễn, đánh giá đúng thực trạng ĐGTX KQHT của HS theo hướng phát triển năng lực ở các trường THCS tại thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận. Đây là cơ sở để đề xuất những biện pháp nhằm cải thiện hiệu quả của ĐGTX KQHT của HS theo hướng phát triển năng lực ở các trường THCS tại thành phố này trong thời gian tới.

TÀI LIỆU THAM KHẢO/ REFERENCES

- [1] Communist Party of Vietnam, *Resolution No. 29/NQ-TW on fundamental and comprehensive renovation of education and training to meet the requirements of industrialization and modernization in the context of a socialist-oriented market economy and international integration*, 2013.
- [2] ETEP, *Training manual for core high school teachers*, 2020.
- [3] National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam, *Resolution No. 88/2014/QH13 on renovation of general education curricula and textbooks*, 2014.
- [4] Ministry of Education and Training, *Official Dispatch No. 5555/BGDĐT-GDTrH on Guidelines for professional activities on innovation of teaching methods and testing and assessment; organization and management of professional activities of the high school*, 2014.
- [5] Ministry of Education and Training, *Official Letter No. 4612/BGDĐT-GDTrH on guiding the implementation of the current general education program in the direction of developing students' capacity and quality from the 2017-2018 school year*, 2017.
- [6] Ministry of Education and Training, *Circular No. 32/2018/TT-BGDĐT Promulgating the General Education Program*, 2018.
- [7] Ministry of Education and Training, *Circular No. 26/2020/TT-BGDĐT Amending and supplementing a number of articles of the Regulation on assessment and grading of junior high school students and high school students promulgated together with Circular No. 58/2011/ TT-BGDĐT*, 2020.
- [8] D. N. Le, *A brief on measuring and assessing academic achievement in higher education*. Hanoi: Hanoi National University, 2001.
- [9] T. T. O. Tran, "Synchronous innovation of teaching methods and testing and assessment of student learning outcomes in high schools," *Journal of Educational Science*, no. 92, pp. 8-11, 2013.
- [10] T. P. T. Ngo, "Strengthening the management of teachers' testing and evaluation of students - a measure to manage the principal's professional team to improve the quality of education in lower secondary schools," *Education Magazine*, no. 316, pp. 17-18, 2013.
- [11] T. V. Nguyen, "Actual situation of managing activities of assessing learning outcomes of students in secondary schools in An Lao district, Hai Phong city according to competency approach," *Education Magazine*, special issue, pp. 16-20, 2018.
- [12] D. T. Vu and V. D. Nguyen, "Actual situation of managing activities of assessing learning outcomes of junior high school students in Tam Nong district, Phu Tho province in the direction of capacity development," *Education Magazine*, special issue, pp. 43-47, 2019.
- [13] D. K. Phi and T. T. Vu, "Actual situation of management of regular assessment of learning outcomes of junior high school students in Luc Nam district, Bac Giang province," *Education Magazine*, no. 425, pp. 1-4, 2020.